

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN
LONG BIÊN – TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2018/HS-ST
Ngày 13 tháng 06 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tô Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Tiền**

Bà Đặng Thị Nhắc

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hùng Lâm** – Thư ký Tòa án nhân dân Q.Long Biên – TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên- TP Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 13/06/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2018/HSST ngày 17/05/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2018/QĐXXST- HS ngày 01/06/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Văn L (Giới tính: Nam) - Sinh năm 1987; HKTT: xóm Chùa Sơn - Mã Thành - Yên Thành - Nghệ An; Chỗ ở: chung c- X, Nguyễn Thái Học - ph- ờng Yết Kiêu - Hà Đông - Hà Nội; Trình độ học vấn: 12/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Cao Văn T - SN 1954 và bà: Đậu Thị T - SN 1955; Gia đình có 04 anh chị em, bị can là con thứ 3; Vợ bị cáo: Nguyễn Thị P(đang mang thai); Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt giữ ngày 24/01/2018, hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 03/02/2018; Hiện được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

• **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị: **Cao Thị L** – SN 1985

HKTT: Xóm 6 – Xã Diễn Yên – Huyện Diễn Châu – Tỉnh Nghệ An

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Anh: **Nguyễn Văn Q** – SN 1984

HKTT: Xóm 4 – Xã Diễn Lâm – Huyện Diễn Châu – Tỉnh Nghệ An

TT: chung c- X Nguyễn Thái Học - ph- ờng Yết Kiêu - Hà Đông - Hà Nội

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 15h30' ngày 24/01/2018, tại khu vực trước cửa số nhà 562 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội, tổ công tác đội Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường phối hợp với đội Cảnh sát điều tra Phòng chống tội phạm về ma túy, đội CS giao thông trật tự 113 - Công an quận Long Biên tiến hành kiểm tra hành chính đối với 02 nam thanh niên đi trên xe máy nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 37P1-xxxxx có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên điều khiển xe khai tên là Cao Văn L đã tự lấy từ trong túi áo khoác bên phải ra giao nộp 01 vật thể dạng sừng hình chóp nón. L khai nhận đó là chiếc sừng động vật mang đi để bán cho khách. Ngay ngồi sau xe máy của L khai tên là Lê Đức A – SN 1986, HKTT: Long Biên - phường Ngọc Lâm - Long Biên - Hà Nội. Cơ quan công an đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Thu giữ của Cao Văn L gồm:

- 01 vật thể dạng sừng màu đen xám, hình chóp nón, có đường kính đáy 10cm, chiều cao 9cm.

- 01 xe máy nhãn hiệu Wave RSX, BKS: 37P1-xxxxx màu đỏ - đen - trắng .

- 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime có số sim 09824xxxxx. (BL 36)

*Theo Biên bản giám định tại chỗ mẫu vật ngày 24/01/2018 của Viện Sinh Thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam và Phiếu phân tích sơ bộ ngày 24/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - 01 khúc hình trụ kiểu chóp nón là sừng tê giác; kích thước đường kính đáy 10cm, chiều cao 9cm, có khối lượng 290,69 gam (BL 40, 43).

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu Cao Văn L khai chiếc sừng tê giác trên là của Nguyễn Văn Q - SN 1984, HKTT: Diễn Lâm - Diễn Châu - Nghệ An, ở cùng phòng trọ với L tại Chung cư X, Nguyễn Thái Học - Yên Kiêu - Hà Đông - Hà Nội. Quyết nhờ L đem bán cho khách ở quận Long Biên với giá 148.900.000 đồng. Sau đó L thay đổi lời khai và khai nhận: Khoảng cuối năm 2016, tại một quán cà phê trên đường Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội, L có gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một chiếc sừng tê giác nặng gần 300 gam hết 130.000.000 đồng (với giá 50.000.000 đồng/01 lạng) với mục đích cho bố mẹ sử dụng để thải độc. L cắt đoạn sừng tê giác trên tại phòng trọ. Thời gian gần đây, do cần tiền để làm ăn nên L nảy sinh ý định bán mẫu sừng tê giác để lấy tiền. L rao bán trên mạng internet với giá 148.900.000 đồng và được một người đàn ông không quen biết hỏi mua, hẹn mang hàng sang khu vực đình Lê Mật - Việt Hưng - Long Biên - Hà Nội để ông ta kiểm tra và thỏa thuận về giá cả cụ thể. Do không biết đường ở quận Long Biên nên L nhờ Nguyễn Văn Q là bạn ở cùng phòng trọ dẫn đi. Q bận việc không đi được nên nhờ bạn là Lê Đức A nhà ở quận Long Biên dẫn L đi. Sau khi trao đổi được Đức A đồng ý, Q chuyển số điện thoại của Đức A cho L. Khoảng 14h ngày 24/01/2018, L điều khiển xe máy Wave RSX, BKS: 37P1 – xxxxx mang theo sừng tê giác sang gầm cầu Chương Dương, Long Biên để gặp Đức A như đã hẹn. Sau đó Đức A lên ngồi sau xe và đi cùng để chỉ đường cho L. Khi cả hai đang đi trên đường Nguyễn Văn Cừ thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật như nội dung trên. Lê Đức A khai không biết việc L mang theo chiếc sừng tê giác để đi bán. Khi bị phát hiện, do lo sợ và muốn trốn tránh trách nhiệm nên L đã khai đó là chiếc sừng động vật của Nguyễn Văn Q nhờ L vận chuyển bán cho khách mua của Q ở quận Long Biên.

*Tại Kết luận giám định động vật số 114 ngày 01/02/2018 Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

01 vật thể dạng sừng hình chóp nón là sừng của loài Tê giác trắng, có tên khoa học *Ceratotherium simum*. Loài Tê giác trắng *Ceratotherium simum* có tên trong Phụ lục I Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Ban hành kèm theo thông t- số 04/2017/TT-BNNPTNT), ngày 24/2/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (BL 58).

Ngay sau khi phát hiện hành vi của Cao Văn L, cùng ngày 24/01/2018 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Cao Văn L và Nguyễn Văn Q tại Chung c- X, Nguyễn Thái Học - Yết Kiêu - Hà Đông - Hà Nội, kết quả đã tạm giữ tại phòng ngủ bên trái (là phòng của Q) gồm:

- 02 chiếc dạng ngà voi kích thước dài 55cm, đường kính phần to nhất 5cm được bọc kim loại màu trắng.

- 10 chiếc dạng răng nanh móng vuốt động vật, mỗi chiếc dài 9cm, bề rộng phần rộng nhất 9cm (BL 44 - 46).

*Tại Biên bản giám định tại chỗ của Viện Sinh Thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam và Phiếu phân tích sơ bộ ngày 25/01/2018 của phòng KTHS - Công an TP Hà Nội kết luận:

- 10 răng nanh nghi là răng nanh động vật được làm bằng nhựa.
- 02 chiếc dạng ngà voi kích thước 55cm, đường kính phần đầu to nhất 5cm, có tổng khối lượng: 1,537 kg (BL 52, 53).

*Tại Kết luận giám định động vật số 113 ngày 01/02/2018 Viện Sinh Thái và Tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

02 mẫu vật hình ngà voi, dài 55cm, đường kính phần to nhất là 5cm là ngà của loài Voi châu phi có tên khoa học là *Loxodonta Africana*. Loài Voi châu phi *Loxodonta Africana* có tên trong Phụ lục I Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang

đã nguy cấp (Ban hành kèm theo thông t- số 04/2017/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) ngày 24/2/2017 (BL 63).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo khai dùng điện thoại bị thu giữ để giao dịch nhờ người dẫn đường, người đó không biết bị cáo đem sừng tê giác đi bán. Bị cáo không dùng điện thoại để liên lạc với người bán và người mua sừng tê giác. Việc giao dịch với người mua sừng tê giác là do người đó để lại địa chỉ nhắn tin trên mạng, bị cáo đi tìm địa chỉ đó để bán.

Tại bản cáo trạng số: 164/KSĐT ngày 15/05/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Long Biên đã truy tố bị cáo về tội: **Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm**, quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm**.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 244; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt:

- + Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 40 (bốn mươi) đến 48 (bốn mươi tám) tháng.
- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:
 - + Tịch thu tiêu huỷ: 01 vật thể màu đen xám hình chóp nón có khối l- ượng 290,69 gam là sừng Tê giác trắng, 10 chiếc răng nanh móng vuốt động vật làm bằng nhựa, 02 chiếc ngà voi kích th- ớc 55cm, đ- ờng kính phần đầu to nhất 5cm, có tổng khối l- ượng: 1,537 kg là ngà của loài voi Châu phi.
 - + Trả bị cáo Cao Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung T7 prime có số sim 0982412042 không liên quan hành vi phạm tội.

+ Trả lại 01 xe máy Wave RSX BKS: 37P1-xxxxx cho chị Cao Thị L không liên quan hành vi phạm tội.

+ Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo, Ng-ời tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố.

HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 24/1/2018, Cao Văn L có hành vi buôn bán trái phép 290,69 gam sừng Tê giác trắng, có tên khoa học *Ceratotherium simum*. Loài Tê giác trắng *Ceratotherium simum* có tên trong Phụ lục I Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Ban hành kèm theo thông t- số 04/2017/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) ngày 24/2/2017, bị Công an quận Long Biên kiểm tra hành chính phát hiện, giữ ng-ời trong tr-ởng hợp khẩn cấp tại khu vực tr-ớc cửa số nhà 562 đ-ờng Nguyễn Văn Cừ, ph-òng Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm**, quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức và biết rõ tê giác là loài động vật quý hiếm đang đ-ợc nhà n-ớc ta áp dụng nhiều biện pháp đấu tranh phòng chống rất tích cực tẻ nạn buôn bán loài động vật quý hiếm, nhằm bảo tồn thiên nhiên, cần sự chung tay, góp sức của cả cộng đồng sẵn sàng đồng hành bảo vệ động vật hoang dã nói chung và loài tê giác nói riêng. Do không có ý thức chung cộng đồng, bị cáo đã đi vào con đ-ờng phạm tội.

Do vậy đối với bị cáo cần phải áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất mức độ phạm tội để đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Nhân nhân bị cáo ch- a tiền án, ch- a tiền sự.
- Ông, bà nội; Ông bà ngoại bị cáo có huân huy ch- ơng kháng chiến, gia đình có công cách mạng.
- Bị cáo khai có chị gái ruột là Cao Thị L. Chị L có con ruột là Ngô Thị H 14 tuổi bị ung thư máu. Bị cáo vì muốn kiếm tiền chữa bệnh cho cháu nên mới phạm tội.
- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải.
- Hoàn cảnh gia đình khó khăn, do công ty kinh doanh không thuận lợi nên bị cáo không làm nữa.
- Vợ bị cáo làm công nhân may công ty may quần áo đồng phục, thu nhập thấp. Hiện nay vợ bị cáo đang có thai khoảng 2 tuần tuổi (có giấy khám)

Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, số lượng sừng tê giác có trọng lượng nhỏ. Hội đồng xét xử thấy nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Văn Q khai: Ngày 24/01/2018, L có nhờ Q dẫn sang đình Lê Mật, ph- ờng Việt H- ng, quận Long Biên có việc. Do bận phải về quê nên

Q đã nhờ bạn xã hội là Lê Đức A dẫn L đi. Bản thân Q không liên quan đến việc tàng trữ, mua bán chiếc sừng tê giác của L.

Đối với số đồ vật thu giữ tại phòng ngủ của Q nh- nêu trên, Q khai: Vào tháng 6/2017, trên đ- ờng đi du lịch Mộc Châu - Sơn La, Q đã gặp ng- ời bán đồ trang trí dong ở dọc đ- ờng và mua 10 chiếc dạng răng nanh động vật, 02 chiếc dạng ngà voi hết tổng số tiền là 4.000.000 đồng. Q nghĩ số đồ vật đó chỉ là đồ giả, mục đích mua để đem về trang trí bàn thờ.

Căn cứ kết quả đấu tranh và tài liệu điều tra thấy: Không có căn cứ kết luận chiếc sừng tê giác cơ quan công an đã thu giữ của Cao Văn L là của Nguyễn Văn Q. Đối với hành vi tàng trữ 1,537 kg ngà voi, xét về khối l- ượng hàng phạm pháp ch- a đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, về ý thức chủ quan Q khai không nhận thức đ- ợc đó là ngà voi thật nên cơ quan CSĐT không đủ căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc xe máy Wave RSX BKS: 37P1-xxxxxx tạm giữ của Cao Văn L, L khai: chiếc xe máy trên đăng ký xe mang tên L nh- ng L đã bán cho chị gái là Cao Thị L – SN 1985, HKTT: Diễn Yên - Diễn Châu - Nghệ An. Do ch- a có tiền mua xe khác nên khi chị L ra Hà Nội để chữa bệnh cho con thì L đã m- ợn xe trên của chị L để làm ph- ơng tiện đi lại cho bản thân đồng thời chở mẹ con chị L đi chữa bệnh. Kết quả điều tra xác định: Đăng ký xe mang tên Cao Văn L; ngày 12/12/2017 L đã bán chiếc xe trên cho chị Cao Thị L, giấy tờ mua bán xe đã đ- ợc UBND xã Mã Thành – Yên Thành – Nghệ An xác nhận nh- ng ch- a làm thủ tục sang tên (BL 118). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Cao Thị L có lời khai cho bị cáo mượn xe không biết bị cáo sử dụng việc phạm tội. Bị cáo khai cũng không nói chị L biết việc phạm tội. Xét nên trả chiếc xe máy cho chị L.

Đối với Lê Đức A, tài liệu điều tra cho thấy: Lời khai của Lê Đức A phù hợp với lời khai của Cao Văn L. Đức A chỉ dẫn đ- ờng giúp L, không biết L mang theo sừng tê giác trong ng- ời, do vậy cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý. Hội đồng xét xử không xét.

Đối với ng- ời đàn ông đã bán chiếc sừng tê giác cho Cao Văn L và ng- ời đàn ông hẹn mua sừng tê giác của L: do L khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ xử lý. Hội đồng xét xử không xét.

- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 vật thể màu đen xám hình chóp nón có khối l- ượng 290,69 gam là sừng Tê giác trắng, 10 chiếc răng nanh móng vuốt động vật làm bằng nhựa, 02 chiếc ngà voi kích th- ớc 55cm, đ- ồng kính phần đầu to nhất 5cm, có tổng khối l- ượng: 1,537 kg là ngà của loài voi Châu phi.

+ Trả bị cáo Cao Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung T7 prime có số sim 0982412042 không liên quan hành vi phạm tội.

+ Trả lại 01 xe máy Wave RSX BKS: 37P1-xxxxx cho chị Cao Thị L không liên quan hành vi phạm tội.

+ Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Cao Văn L** phạm tội: **Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.**

- Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015. Nghị quyết số 01 ngày 06/11/2013 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng án treo.

Xử phạt: Cao Văn L 22 (hai mươi hai) tháng tù. nh- ng cho h- ưởng án treo hạn thử thách 44 (**bốn mươi bốn**) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Ph- òng Yết Kiêu -Quận Hà Đông – TP Hà Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Tr- ờng hợp ng- ời được h- ởng án treo thay đổi nơi c- trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của luật thi hành án hình sự.

- **Về dân sự và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 vật thể màu đen xám hình chóp nón có khối l- ượng 290,69 gam là sừng Tê giác trắng, 10 chiếc răng nanh móng vuốt động vật làm bằng nhựa, 02 chiếc ngà voi kích th- ớc 55cm, đ- ồng kính phân đầu to nhất 5cm, có tổng khối l- ượng: 1,537 kg là ngà của loài voi Châu phi.

+ Trả bị cáo Cao Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 prime có số sim 0982412042 không liên quan hành vi phạm tội.

+ Trả lại 01 xe máy Wave RSX BKS: 37P1-xxxxx cho chị Cao Thị L không liên quan hành vi phạm tội.

+ Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có điều kiện khả năng về kinh tế.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/06/2018 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/06/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Long Biên)

- **Về án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Viện kiểm sát NDTPHN
- Sở t- pháp HN
- Trại giam HN
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP;
- Bị cáo, Ng- ời tham gia tố tụng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Phong

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

